TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HSST
Ngày 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Khoa

Ông Phạm Công Hạ

-***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phùng Thế Thành - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên Thành phố Hải Phòng.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà*:** Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 162/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo: Trịnh Thị Y, sinh năm 1988; tại Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Xuân H và bà Lê Thị M; có chồng Nguyễn Văn T và có 03 con; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 43/2021/HS-ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, trị giá tài sản chiếm đoạt 33.885.000 đồng (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2023. Ngày 06/12/2023, bị cáo tự nguyên đi thi hành bản án số 43/2021/HS-ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Bị hại:

- Chị Bùi Thị D, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn S, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- Bà Phạm Thị T, sinh năm 1973; Thôn S, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Đặng Văn B, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 12, xã Ngũ Lão, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Anh Cao Văn P, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 12, xã Ngũ Lão, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/5/2023, Công an xã PL, huyện T, thành phố Hải Phòng nhận được đơn trình báo của chị Phạm Thị T, sinh năm 1973 trú tại Thôn S, xã PL, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng về việc sáng ngày 24/5/2023, chị O bị kẻ gian lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động màu xanh có ốp lưng trong suốt nhãn hiệu Realme GT Neo 3 gắn sim số 0766306555 và 01 chiếc túi xách giả da màu đen, quai đen kích thước 25x35cm bên trong có 7.000.000 đồng, để tại phòng học số 11, tầng 2, khu B, Trường Tiểu học xã PL, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Cùng ngày Trịnh Thị Y đến Công an xã PL đầu thú và khai nhận: do không có tiền ăn tiêu nên Y nảy sinh ý định tìm tài sản của người khác sơ hở để lấy trộm. Khoảng 09 giờ sáng ngày 24/5/2023, Y điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo Lx màu sơn đen đỏ mang biển kiểm soát 15G1-249.07 đến trường Tiểu học xã PL, lợi dụng thời điểm nhà trường đang tổ chức lễ tổng kết bế giảng năm học, Y dựng xe mô tô ở cổng rồi đi bộ vào trong trường, khi đi đến cửa phòng học số 11 thấy tại khu vực giảng dạy của giáo viên có 01 túi xách giả da màu đen để dưới ghế và 01 điện thoại di động màu xanh có ốp lưng trong suốt nhãn hiệu Realme GT Neo 3 gắn để trên bàn. Y kiểm tra trong túi xách có 7.000.000 đồng nên lấy chiếc điện thoại cho vào trong túi xách rồi cầm ra vị trí xe mô tô điều khiển xe đi về nhà cất giấu. Biết hành vi của mình bị phát hiện, ngày 25/5/2023, Y đã trả lại toàn bộ tài sản lấy trộm chị O và đến Công an xã PL đầu thú. Y tự nguyện giao nộp 01 áo khoác màu xanh lá cây có chữ GRAB, 01 mũ rộng vành màu vàng là trang phục Y mặc khi thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của chị O.

Ngoài ra Y khai nhận khoảng 09 giờ ngày 19/5/2023 Y đến Miếu Thành Hoàng thuộc địa phận xã PL, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mục đích

lợi dụng sơ hở của những người vào trong miếu thắp hương để lấy trộm tài sản. Y điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1-249.07 đến Miếu, dựng xe bên ngoài sau đó vào trong Miếu. Một lúc sau, bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1965 trú tại Thôn S, PL, Thủy Nguyên, Hải Phòng đến thắp hương, bà T để 01 chiếc ví giả da, hoa văn sọc kẻ, quai đen nâu, kích thước 15x25cm ở gần cửa ra vào. Lợi dụng lúc bà T không để ý, Y đã lén lút lấy chiếc ví rồi điều khiển xe đi được một đoạn, Y kiểm tra ví thấy bên trong có 300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A70 màu đen có ốp lưng màu đen. Y đến cửa hàng sửa điện thoại Minh Cương của anh Đặng Văn B, sinh năm 1988 trú tại thôn 12, xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng làm chủ, nói với anh P điện thoại trên là của Y do quên mật khẩu nên thuê anh P mở khóa mật khẩu, sau khi mở được khóa, Y cầm điện thoại đến cửa hàng điện thoại Ngọc Tùng của anh Cao Văn P, sinh năm 1987 trú thôn 10, xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng bán được 1.200.000 đồng. Số tiền bán điện thoại và số tiền lấy trộm được Y đã sử dụng cá nhân hết. Y đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc ví màu ghi có quai xách cho Cơ quan Công an và trả lại cho bà T số tiền 300.000 đồng Y đã chiếm đoạt.

Tại Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động màu đen Samsung, số loại Samsung Galaxy A70 đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Realme, số loại Realme Neo GT3 đã qua sử dụng trị giá 4.500.000 đồng; 01 chiếc ốp nhựa trong suốt đã qua sử dụng trị giá 20.000 đồng; 01 chiếc ốp nhựa màu đen đã qua sử dụng trị giá 20.000 đồng; 01 chiếc túi xách giả da màu đen, quai đen kích thước 25x35cm đã qua sử dụng trị giá 160.000 đồng; 01 chiếc ví giả da, hoa văn sọc kẻ, quai đen nâu, kích thước 15x25cm đã qua sử dụng trị giá 90.000 đồng, 02 chiếc sim điện thoại có trị giá 80.000 đồng.

Bị hại là chị Phạm Thị T trình bày phù hợp với nội dung trên. Chị O sau khi phát hiện mất tài sản đã đến Cơ quan Công an để trình báo, trưa ngày 25/5/2023 Y đã đến nhà chị trả lại toàn bộ tài sản cho chị. Hiện chị O đã nhận lại được toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, chị không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Y.

Bị hại bà Nguyễn Thị Q trình bày: Sau khi bị mất tài sản, do bận công việc nên bà T không đến Cơ quan Công an trình báo ngay, đến ngày 26/5/2023 nghe trên loa phát thanh của xã PL về việc truy tìm người bị hại bị mất trộm tài sản tại Miếu Thành Hoàng bà T lên Cơ quan Công an trình báo. Hiện bà T đã được Cơ quan Công an trả lại chiếc điện thoại bị Y chiếm đoạt và được Y bồi thường 300.000 đồng, bà không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Y.

Người làm chứng là anh Đặng Văn B và anh Cao Văn P trình bày: Anh P và anh Tùng không biết chiếc điện thoại Samsung Galaxy A70 do Y trộm cắp được mà có. Anh Tùng đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại trên cho Cơ quan Công an, Y đã trả số tiền 1.200.000 đồng anh Tùng mua điện thoại, anh Tùng không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Ngày 12/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 93 về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để điều tra.

Trong thời gian Cơ quan điều tra đang giải quyết vụ án thì ngày 14/6/2023, Đồn Công an khu công nghiệp VSIP nhận được đơn trình báo của chị Bùi Thị D, sinh năm 1987, trú tại thôn Sáu Phiên, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng về việc khoảng 11 giờ ngày 12/6/2023, chị Dịu bị kẻ gian lấy trộm 01 chiếc túi xách bằng vải, màu đen, hình chữ nhật, có quai xách, kích thước 15x20 (cm) đã qua sử dụng bên trong có 01 chùm chìa khoá treo hình con gấu, 02 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ căn cước công dân, 02 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ công nhân đều mang tên Bùi Thị D và 01 đăng ký xe mô tô, 01 bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang biển kiểm soát 15G1 - 349.46 để trong tủ đồ cá nhân của chị Dịu tại của Công ty MAPPLE thuộc khu công nghiệp Vsip, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày chị Dịu kiểm tra số dư tài khoản ngân hàng trên ứng dụng Vietcombank Ipay thì phát hiện bị rút mất số tiền 8.000.000 đồng.

Sau khi nhận được đơn trình báo, Đồn Công an khu công nghiệp VSIP đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Thủy Nguyên để tiến hành điều tra theo thẩm quyền, qua xác minh, xác định Trịnh Thị Y là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Bùi Thị D. Cơ quan Công an triệu tập Y lên làm việc, tại Cơ quan điều tra Y khai nhận: trước đây Y đã làm việc lại công ty MAPPLE nên biết các khu vực làm việc của công ty, khoảng 8 giờ 30 phút ngày 12/6/2023, Y một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONLEI, màu nâu, BKS 16H9-7063 đến Công ty MAPPLE mục đích để lợi dụng sơ hở của người khác lấy trộm tài sản. Y để xe mô tô ở sân rồi đi bộ lên tầng 3, dãy nhà A vào Văn phòng kiểm hàng, Y quan sát thấy không có người nên đã mở ngăn kéo tủ đồ cá nhân của nhân viên lấy đi 01 túi xách bằng vải, màu đen, hình chữ nhật, có quai xách, kích thước 15x29 (cm) của chị Bùi Thị D rồi điều khiển xe đến cây ATM thuộc ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, lấy thẻ ATM của chị Dịu để rút tiền, Y bấm số theo ngày, tháng, năm sinh có trên căn cước công dân của Dịu thì trùng với với mật khẩu thẻ ATM, Y đã rút được tổng số tiền 8.000.000 đồng sau đó mang chiếc túi xách cất giấu tại nhà, số tiền lấy trộm được Y ăn tiêu cá nhân hết. Y đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan

Công an 01 mô tô nhãn hiệu HONLEI, màu nâu, biển kiểm soát 16H9-7063, 01 quần bò dài màu xanh, 01 áo ngắn tay màu hồng, 01 áo chống nắng dài tay là trang phục Y mặc để đi trộm cắp và toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt của chị Dịu.

Tại Kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐGTS ngày 15/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 chiếc túi xách bằng vải, màu đen, hình chữ nhật, có quai xách, kích thước 15x20 (cm) đã qua sử dụng trị giá 30.000 đồng.

Bị hại là chị Bùi Thị D trình bày: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/6/2023, chị Dịu đến công ty làm việc, chị Dịu để túi xách vào tủ để đồ cá nhân của công ty, sau đó đóng cửa tủ, không khóa tủ rồi đi xuống xưởng làm việc. Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, chị về phòng phát hiện túi xách bị mất. Đến chiều cùng ngày chị Dịu kiểm tra tài khoản ngân hàng phát hiện bị mất số tiền 8.000.000 đồng nên đã trình báo Cơ quan Công an. Hiện chị Dịu đã được Y bồi thường 8.000.000 đồng và được Cơ quan Công an trả lại các tài sản khác bị Y chiếm đoạt, chị Dịu không yêu cầu, đề nghị gì khác.

Vật chứng của vụ án: 01 áo khoác màu xanh lá cây có chữ GRAB; 01 mũ rộng vành màu vàng; 01 quần bò dài màu xanh; 01 áo ngắn tay màu hồng; 01 áo chống nắng dài tay màu đen, hoa văn màu vàng tối chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Tại Cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 10/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trịnh Thị Y về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trịnh Thị Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Các bị hại, người làm chứng trong vụ án là vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ khai phù hợp với nội dung cáo trạng.

Kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Thị Y từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt còn lại chưa chấp hành của bản án số 43/2021/HSST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng thành hình phạt chung cho cả hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành.

Về dân sự: đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Ngoài ra, Kiểm sát

viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các Kết luận giám định và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủy Nguyên, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 19/5/2023 đến ngày 12/6/2023, Trịnh Thị Y đã nhiều lần có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của nhiều người, tổng trị giá tài sản Y chiếm đoạt của các bị hại là 21.700.000 đồng, cụ thể như sau:

Ngày 19/5/2023, Y chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Q các tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động màu đen Samsung, số loại Samsung Galaxy A70 đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng; 01 chiếc ốp nhựa màu đen đã qua sử dụng trị giá 20.000 đồng; 01 chiếc ví giả da, hoa văn sọc kẻ, quay đen nâu đã qua sử dụng trị giá 90.000 đồng; 01 chiếc sim điện thoại có trị giá 40.000 đồng và 300.000 đồng tiền mặt. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.950.000 đồng.

Ngày 24/5/2023, Y chiếm đoạt của chị Phạm Thị T các tài sản sau: 01 chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Realme, số loại Realme Neo GT3 đã qua sử dụng trị giá 4.500.000 đồng; 01 chiếc ốp nhựa trong suốt đã qua sử dụng trị giá 20.000 đồng; 01 chiếc túi xách giả da màu đen đã qua sử dụng trị giá 160.000 đồng; 01 chiếc sim điện thoại có trị giá 40.000 đồng và 7.000.000 đồng tiền mặt. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 11.720.000 đồng.

Ngày 12/6/2023, Y chiếm đoạt của chị Bùi Thị D các tài sản sau: 01 chiếc túi xách bằng vải, màu đen, hình chữ nhật, có quai xách đã qua sử dụng trị giá

30.000 đồng và 8.000.000 đồng trong thẻ ATM. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 8.030.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lượng hình: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 03 lần nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội từ 02 lần trở lên". Bị cáo đã bị kết án thể hiện tại Bản án số 43/2021/HS-ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm, đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khác phục hậu quả, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu và là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, bị hại trong vụ án không còn yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm 01 áo khoác màu xanh lá cây có chữ GRAB; 01 mũ rộng vành màu vàng; 01 quần bò dài màu xanh; 01 áo ngắn tay màu hồng; 01 áo chống nắng dài tay màu đen, hoa văn màu vàng tối. Đây là tài sản của bị cáo, tại phiên toà bị cáo không nhận lại và không còn giá trị sử dụng

nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự .

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại trong vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thị Y phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trịnh Thị Y 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với 12 tháng tù của bản án số 11/2023/HSST ngày 18/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng thành hình phạt chung cho cả hai bản án là: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án là ngày 06/12/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tuyên: Tịch thu tiêu huỷ: 01 áo khoác màu xanh lá cây có chữ GRAB; 01 mũ rộng vành màu vàng; 01 quần bò dài màu xanh; 01 áo ngắn tay màu hồng; 01 áo chống nắng dài tay màu đen, hoa văn màu vàng tối (Vật chứng có đặc điểm được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử: Bị cáo Trịnh Thị Y phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP HảiPhòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- CA huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Án văn, THAHS.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Ngọc Anh

C□C H□I THỘM NHÂN DÂN

Bùi Đức Khoa

Phạm Công Hạ

THỘM PH□N CH□ TO□ PHI□N TOÀ

L□ơng Ngọc Anh